UBND TỈNH TRÀ VINH **HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /TB-HĐTDCC	*Trà Vinh, ngày 09 tháng 02 năm 2022*

THÔNG BÁO
Kết quả thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2021 của tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021; Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2021 (sau đây gọi chung là Hội đồng); Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức năm 2021.

Căn cứ kết quả thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2021 của tỉnh Trà Vinh và thực hiện theo các quy định hiện hành, Hội đồng thông báo như sau:

1. Kết quả thi vòng 2 (thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành) kỳ thi tuyển công chức năm 2021 của tỉnh Trà Vinh (Danh sách kết quả thi) được đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ (http://travinh.gov.vn/wps/portal/noivu) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh (số 16, đường 19 tháng 5, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh).

(Lưu ý: nội dung ghi trong danh sách "Dự kiến xét trúng tuyển" chưa phải là kết quả trúng tuyển chính thức khi kết quả thi chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt).

2. Về cách xác định người trúng tuyển:

a) Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức năm 2021 của tỉnh Trà Vinh sau khi có kết quả phúc khảo (nếu có thí sinh phúc khảo) và thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ[1], khoản 6 Mục II Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021 ban hành kèm Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Cụ thể người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Phải có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên

[1] Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

(nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau: (1) là đội viên, sinh viên các Đề án của Trung ương, của tỉnh đưa về làm việc tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; (2) tốt nghiệp đại học hệ chính quy; (3) xếp hạng tốt nghiệp đại học (theo thứ tự: xuất sắc, giỏi); (4) người dự tuyển là nữ; (5) người dân tộc thiểu số. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định người trúng tuyển theo thẩm quyền.

b) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức này sẽ không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Về phúc khảo kết quả bài thi vòng 2 (kết quả bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành):

- Trong thời hạn 15 ngày (tính kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 25 tháng 02 năm 2022), thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi vòng 2 *(theo mẫu kèm theo Thông báo này)* trực tiếp trong giờ hành chính hoặc gửi theo đường bưu điện đến địa chỉ: Thường trực Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Trà Vinh (Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh), số 16, đường 19 tháng 5, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Thí sinh có đơn đề nghị chấm phúc khảo phải nộp phí chấm phúc khảo theo quy định là 150.000 đồng/bài thi[2] tại Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh, số 16, đường 19 tháng 5, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh trong thời hạn nhận đơn phúc khảo nêu trên.

- Hội đồng không phúc khảo đối với đơn đề nghị phúc khảo nhận được sau thời hạn nêu trên (tính theo dấu bưu điện nếu đơn gửi theo đường bưu chính); không phúc khảo đối với các đơn đề nghị phúc khảo gửi bằng thư điện tử, fax, telex.

- Kết quả chấm phúc khảo được tổng hợp vào kết quả thi.

Hội đồng thông báo đến các cơ quan có liên quan và các thí sinh biết, để thực hiện./.

Nơi nhận:
- CT. UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban giám sát kỳ tuyển dụng;
- Các thí sinh dự thi vòng 2;
- Cơ quan có thí sinh dự thi vòng 2;
- Phòng ANCTNB Công an tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TT.HĐTDCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Bùi Thành Thương

---

[2] Mức thu theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.01.185	Từ Thanh Kim Ngân	084199000268	22/04/1999	Nữ	Kinh	Chuyên viên phụ trách công tác xây dựng pháp luật, Phòng Công tác đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		32			
2	NN.01.188	Kiên Thị Xuân Hà	334788418	10/08/1994	Nữ	Khmer	Chuyên viên phụ trách công tác xây dựng pháp luật, Phòng Công tác đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	Người dân tộc thiểu số	62	5	67	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	NN.01.193	Nguyễn Thanh Nam	334693776	15/02/1992	Nam	Kinh	Chuyên viên phụ trách công tác xây dựng pháp luật, Phòng Công tác đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		26			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.02.198	Trần Thị Thảo Đang	086195000763	19/07/1995	Nữ	Kinh	Theo dõi kinh tế - ngân sách (Chuyên viên Ban Kinh tế - Ngân sách), Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		36			

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.03.206	Trương Quốc Khánh	334841323	20/08/1995	Nam	Khmer	Tổng hợp tài chính - ngân sách, Phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Người dân tộc thiểu số	27	5		
2	NN.03.207	Mai Nhựt Thắng	334773651	19/10/1992	Nam	Kinh	Tổng hợp tài chính - ngân sách, Phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		27			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.04.216	Thạch Thị Trinh	334651034	22/01/1991	Nữ	Khmer	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương	Người dân tộc thiểu số	35	5		
2	NN.04.218	Lê Trúc Nhi	334515019	07/12/1990	Nữ	Kinh	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương		42.5			
3	NN.04.219	Thạch Thị Thanh Tuyền	084199000778	23/08/1999	Nữ	Khmer	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương	Người dân tộc thiểu số	21	5		
4	NN.04.222	Thạch Chí Tâm	084098001115	25/01/1998	Nam	Khmer	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương	Người dân tộc thiểu số	15	5		
5	NN.04.224	Lê Thị Trúc Phương	321459200	17/10/1992	Nữ	Kinh	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương		20			
6	NN.04.227	Huỳnh Hoàng Thương	334441030	07/02/1989	Nam	Kinh	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương		45			

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.04.229	Trần Minh Châu	334414996	20/08/1986	Nam	Kinh	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương		23			
8	NN.04.232	Trần Thị Hồng Cúc	334797793	07/07/1993	Nữ	Kinh	Quản lý thương mại - dịch vụ, Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương		20			

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.06.240	Trương Thùy Mỹ	334511003	18/01/1989	Nữ	Kinh	Quản lý ngân sách, Phòng Ngân sách, Sở Tài chính		21			
2	NN.06.241	Nguyễn Thị Thu Thảo	334937603	04/09/1998	Nữ	Kinh	Quản lý ngân sách, Phòng Ngân sách, Sở Tài chính		17			
3	NN.06.242	Trần Phong Tân	334875384	03/02/1994	Nam	Kinh	Quản lý ngân sách, Phòng Ngân sách, Sở Tài chính		20			
4	NN.06.243	Tạ Thị Kiều Oanh	334894893	07/10/1995	Nữ	Kinh	Quản lý ngân sách, Phòng Ngân sách, Sở Tài chính		44			
5	NN.06.244	Lê Hà My	334741258	19/05/1994	Nữ	Kinh	Quản lý ngân sách, Phòng Ngân sách, Sở Tài chính		19.5			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.07.250	Nguyễn Thị Thu Trang	084199008559	15/10/1999	Nữ	Kinh	Tổng hợp kinh tế xã hội, Phòng Tổng hợp - Kinh tế - Khoa giáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư		34			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.09.252	Lê Thị Lin	334328702	14/08/1988	Nữ	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		50		50	
2	NN.09.253	Lê Thị Ngọc Ngân	084194001023	07/11/1994	Nữ	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		12			
3	NN.09.254	Trần Thị Huỳnh Như	334916205	21/06/1997	Nữ	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		78		78	*Dự kiến xét trúng tuyển*
4	NN.09.255	Nguyễn Phương Toàn	334757910	30/09/1993	Nam	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		32			
5	NN.09.256	Phạm Minh Sơn	334875491	01/05/1994	Nam	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		40			
6	NN.09.258	Trần Thị Minh Thư	094185001004	25/12/1985	Nữ	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		25			

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.09.259	Trần Thị Như Ngọc	334959149	28/02/1999	Nữ	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương		17			
8	NN.09.263	Nguyễn Hồng Hào Hiệp	084097000581	22/05/1997	Nam	Kinh	Quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương,		23			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.10.268	Huỳnh Thị Minh Thư	334892167	01/01/1998	Nữ	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Thanh tra Sở, Sở Tài nguyên và Môi trường		40			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.10.269	Phan Ngọc Tuyền	381860368	15/06/1996	Nữ	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	39	5		
2	NN.10.271	Kim Thị Pha Ly	334691128	19/12/1993	Nữ	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	45	5		
3	NN.10.273	Nguyễn Văn Nhí	334898789	02/09/1998	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	29.5	5		
4	NN.10.275	Kim Thị Út	084197010497	13/09/1997	Nữ	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	13	5		
5	NN.10.276	Sơn Thái Ngoan	334990331	09/09/1999	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	39.5	5		
6	NN.10.277	Trần Trung Hiếu	334748867	25/06/1994	Nam	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị	40	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.10.278	Dương Văn Minh	334457718	11/05/1986	Nam	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú		39.5			
8	NN.10.279	Thạch Tuấn	084099001111	01/04/1999	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số				*Vắng thi*
9	NN.10.283	Sơn Ngọc Cương	334766108	04/02/1993	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	28.5	5		
10	NN.10.284	Châu Thị Thanh Ngân	084197001234	17/01/1997	Nữ	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	35	5		
11	NN.10.287	Thạch Dal	366224322	10/06/1997	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	50.5	5	55.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*
12	NN.10.291	Kim Châm Nam	084094000111	28/08/1994	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	29.5	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
13	NN.10.293	Hà Mộng Hoàng	334844918	15/06/1994	Nam	Khmer	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	38.75	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.10.296	Trầm Thị Diễm Phương	084192012767	28/05/1992	Nữ	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang	Con thương binh	83	5	88	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	NN.10.304	Nguyễn Tường Vân	084197001475	18/03/1997	Nữ	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang		74		74	
3	NN.10.308	Nguyễn Thị Thúy An	334937148	30/10/1998	Nữ	Kinh	Thanh tra (Chuyên viên làm công tác Thanh tra), Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang		76.5		76.5	

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.12.321	Thạch Thị Thanh Trúc	084199000691	31/10/1999	Nữ	Khmer	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	47	5		
2	NN.12.322	Lý Thị Ái Nhân	334868820	13/09/1994	Nữ	Kinh	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		58		58	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	NN.12.323	Nguyễn Phương Uyên	334946815	22/10/1997	Nữ	Kinh	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		44			
4	NN.12.325	Nguyễn Xuân Kiệm	084088000361	08/05/1988	Nam	Khmer	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	28	5		
5	NN.12.330	Thạch Thị Kim Được	334221172	12/11/1986	Nữ	Khmer	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	26	5		

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.12.332	Lâm Văn Sơn	334867477	29/09/1995	Nam	Khmer	Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	37.5	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.13.335	Thạch Sang	334305722	07/12/1988	Nam	Khmer	Quản lý tài chính ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	41	5		
2	NN.13.336	Nguyễn Thị Ngọc Anh	334493070	12/02/1991	Nữ	Kinh	Quản lý tài chính ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		54		54	
3	NN.13.337	Thạch Thị Sê Rây	084190000602	10/06/1990	Nữ	Khmer	Quản lý tài chính ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	51	5	56	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.13.340	Dương Thị Huế	084191012991	26/03/1991	Nữ	Kinh	Quản lý tài chính ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		59		59	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.14.345	Lê Trung Tính	084093001118	18/08/1993	Nam	Kinh	Quản lý kế hoạch và đầu tư, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	17	2.5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.14.348	Thạch Thị Sô Phi	334924739	07/12/1997	Nữ	Khmer	Quản lý kế hoạch và đầu tư, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số				*Vắng thi*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.15.349	Kiên Trung Nguyên	334697413	15/02/1993	Nam	Khmer	Quản lý về khoa học và công nghệ, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	76	5	81	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.16.356	Dương Thị Mỹ Trinh	084198000839	25/07/1998	Nữ	Kinh	Quản lý văn thư - lưu trữ, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải	Con thương binh	64	5	69	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	NN.16.358	Trương Thị Diệu Hiền	334826588	20/11/1995	Nữ	Kinh	Quản lý văn thư - lưu trữ, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		59		59	

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.18.367	Mai Thúy Lan	084184000528	14/10/1984	Nữ	Kinh	Quản lý công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		71		71	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.19.370	Nguyễn Thị Yến Xuân	334878855	06/07/1996	Nữ	Kinh	Quản lý hạ tầng và phát triển đô thị, Phòng Quản lý đô thị, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		52		52	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.20.372	Lâm Ngọc Vinh	334806056	01/10/1996	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	29	5		
2	NN.20.373	Thạch Thị Minh Thi	334900131	31/01/1998	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	45	5		
3	NN.20.376	Sơn Bạch Trà	334818159	03/09/1994	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	29	5		
4	NN.20.377	Thạch Thị Linh	334997839	16/07/1999	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	22	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.20.379	Kiên Thị SoNal	334691885	09/11/1993	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	44	5		
2	NN.20.380	Kim Thanh Truyền	084088006451	26/12/1988	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	55	5	60	
3	NN.20.381	Sơn Rạch Mô Ni	08409600274	26/12/1996	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	51	5	56	
4	NN.20.383	Kim Minh Chánh	334518202	03/04/1990	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	31	5		
5	NN.20.384	Trần Thạch Thị Huỳnh	334187235	08/11/1985	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	42	5		
6	NN.20.387	Kim Thu Na	334811274	06/06/1992	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	74	5	79	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.20.388	Lữ Sĩ Hùng	334192138	04/02/1985	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	43	5		
8	NN.20.389	Kim Thị Si Tha	334728551	14/02/1992	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	35	5		
9	NN.20.390	Võ Thị Quế Hương	084196001060	19/05/1996	Nữ	Kinh	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú		28			
10	NN.20.391	Kim Minh Hiếu	33447797	15/11/1989	Nam	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	36	5		
11	NN.20.393	Thạch Thị Thu Ngân	334909510	19/11/1998	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	50	5	55	
12	NN.20.394	Thạch Thị Trúc Linh	334905834	17/09/1996	Nữ	Khmer	Quản lý tôn giáo, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	27	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.21.397	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	334895708	10/02/1995	Nữ	Kinh	Quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		25			
2	NN.21.399	Huỳnh Thảo Tiên	334963951	02/02/1998	Nữ	Kinh	Quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		50		50	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	NN.21.400	Huỳnh Thiện Tú	084091000415	23/09/1991	Nam	Kinh	Quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		25			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.22.403	Ngô Thành Được	334780001	09/04/1995	Nam	Kinh	Theo dõi phổ cập và giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		67		67	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	NN.22.405	Sơn Ngọc Hà	334806196	19/05/1995	Nữ	Khmer	Theo dõi phổ cập và giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	48	5		
3	NN.22.407	Trần Thị Quỳnh Như	084194000145	02/09/1994	Nữ	Kinh	Theo dõi phổ cập và giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải					*Vắng thi*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.23.408	Nguyễn Thị Diễm Trinh	334212435	15/04/1986	Nữ	Kinh	Quản lý về an toàn nông sản, lâm sản, thuỷ sản, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		82		82	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	NN.23.409	Châu Thị Mộng Tuyền	335004315	02/05/1999	Nữ	Kinh	Quản lý về an toàn nông sản, lâm sản, thuỷ sản, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		70		70	

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.24.413	Kim Đức Hiền	334656797	14/09/1991	Nam	Khmer	Quản lý thông tin - truyền thông, Phòng Văn hóa - Thông tin, Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh	Người dân tộc thiểu số	55	5	60	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.25.415	Phan Đình Huy	084090000520	29/08/1990	Nam	Kinh	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		56		56	
2	NN.25.416	Huỳnh Mô Ni Rượng	334446234	1990	Nam	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	40	5		
3	NN.25.417	Bùi Thị Yến Nhi	334873471	22/08/1995	Nữ	Kinh	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		59		59	*Dự kiến xét trúng tuyển*
4	NN.25.418	Nguyễn Thị Hồng Mai	334968914	30/06/1998	Nữ	Kinh	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		50		50	

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.25.422	Phạm Phương Thảo	084199001010	24/10/1999	Nữ	Kinh	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		51		51	
2	NN.25.423	Thạch Cảnh Vinh	334524837	11/12/1991	Nam	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	61	5	66	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	NN.25.426	Kim Thị Mỹ	084187000522	01/01/1987	Nữ	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	20	5		
4	NN.25.427	Thạch Thị Kiều Oanh	334560488	21/10/1990	Nữ	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	41	5		
5	NN.25.428	Nguyễn Thị Hải Ngọc	334999440	01/03/1999	Nữ	Kinh	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		26			
6	NN.25.432	Vương Thị Mỹ Hạnh	084191000400	29/06/1991	Nữ	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	51	5	56	

Phụ lục II

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2

KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.25.433	Sơn Thị Sóc Khum	334305395	09/10/1988	Nữ	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	24	5		
8	NN.25.436	Sơn Thị Sa Mi	084193000300	01/01/1993	Nữ	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	21	5		
9	NN.25.439	Thạch Văn Thu	084091000275	15/01/1991	Nam	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	25	5		
10	NN.25.440	Kim Thanh Hoang	334438795	19/05/1987	Nam	Khmer	Theo dõi công tác dân tộc, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số				*Vắng thi*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.26.442	Ngô Đào Trang	334544225	07/02/1990	Nữ	Khmer	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	22	5		
2	NN.26.443	Võ Thị Thùy Dương	334927473	20/07/1999	Nữ	Kinh	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú		59.5		59.5	
3	NN.26.445	Trần Hồng Phúc	334749100	04/03/1992	Nam	Khmer	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	16	5		
4	NN.26.448	Trì Thị Mộng Tuyền	334778751	16/06/1993	Nữ	Khmer	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	23	5		
5	NN.26.451	Trần Ngọc Khanh	084094001342	29/09/1994	Nam	Khmer	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	18	5		
6	NN.26.454	Thạch Niềm	084098000098	09/11/1998	Nam	Khmer	Hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	63	5	68	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.27.457	Nguyễn Thị Phương Ngọc	084194000438	02/08/1994	Nữ	Kinh	Quản lý kinh tế tập thể và tư nhân, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải		40			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.28.462	Huỳnh Phú Cường	334748706	19/08/1991	Nam	Kinh	Quản lý môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú		59		59	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.28.465	Nguyễn Phương Nhã	334754914	09/08/1993	Nữ	Khmer	Quản lý môi trường, Phòng Tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số				*Vắng thi*
2	NN.28.466	Thạch Ngọc Hồng Phúc	334863324	11/09/1996	Nữ	Khmer	Quản lý môi trường, Phòng Tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	29	5		
3	NN.28.468	Nguyễn Thị Minh Thì	334840325	20/04/1995	Nữ	Kinh	Quản lý môi trường, Phòng Tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		40			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.31.474	Thạch Hoàng Linh	334495825	27/07/1991	Nam	Khmer	Theo dõi xây dựng nông thôn mới, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần	Người dân tộc thiểu số	24	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.33.496	Nguyễn Trà Mi	084198000504	07/08/1998	Nữ	Kinh	Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long		37			
2	NN.33.498	Nguyễn Thị Phương Dung	334891224	26/01/1996	Nữ	Kinh	Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long		19			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.35.502	Sơn Thị Bích Phụng	334918654	19/10/1997	Nữ	Khmer	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Người dân tộc thiểu số	34.5	5		
2	NN.35.506	Nguyễn Tuyết Nhung	084195000131	15/08/1995	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		24			
3	NN.35.509	Giang Minh Phượng	084199001226	14/02/1999	Nữ	Hoa	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Người dân tộc thiểu số	13.5	5		
4	NN.35.519	Võ Thị Yến Nhi	334867170	02/02/1996	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		43			
5	NN.35.520	Nguyễn Duy Thanh	321492598	26/12/1994	Nam	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		22.5			
6	NN.35.522	Võ Trần Tiến Đỉnh	334895617	24/09/1996	Nam	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		24.5			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
7	NN.35.523	Nguyễn Thị Kim Ngân	084195000317	08/10/1995	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh					*Vắng thi*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.35.528	Phạm Thị Bích Nhiên	083193000847	27/09/1993	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		32			
2	NN.35.537	Hồ Hải Như	084197000592	12/12/1997	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		37			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.35.541	Trần Thị Mỹ Kiều	084186012084	28/10/1986	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Cấp ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè		50		50	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	NN.35.542	Nguyễn Thị Yến Nguyệt	334704721	08/06/1990	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Cấp ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè					*Vắng thi*
3	NN.35.544	Thạch Roi	334790501	31/12/1992	Nam	Khmer	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Cấp ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	34.5	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.35.546	Nguyễn Trung Kiên	334959447	15/11/1999	Nam	Kinh	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		33.5			
2	NN.35.550	Lê Thị Tuyết Loan	084199000267	12/10/1999	Nữ	Kinh	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		73.5		73.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	NN.35.551	Kim Vịa Rás	334718157	1993	Nam	Khmer	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	40.5	5		
4	NN.35.552	Thạch Điệp	334322517	1986	Nam	Khmer	Hành chính tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	27	5		

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.36.555	Thạch Nhiều	334494536	01/01/1989	Nữ	Khmer	Kế toán, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần	Người dân tộc thiểu số	39	5		
2	NN.36.556	Huỳnh Thị Cẩm Tú	334755275	17/08/1992	Nữ	Kinh	Kế toán, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần		18			

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.36.558	Trần Thị Yến	084189000398	19/03/1989	Nữ	Kinh	Kế toán, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần		24			
2	NN.36.559	Dương Thị Mộng Giàu	334554293	01/01/1992	Nữ	Kinh	Kế toán, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần		50		50	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục II
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	NN.37.561	Sơn Thị Kim Yến	084198001048	06/01/1998	Nữ	Khmer	Quản trị công sở, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	8	5		
2	NN.37.563	Lê Thanh Thảo	084195000213	26/07/1995	Nữ	Kinh	Quản trị công sở, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải		27			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.01.001	Lê Thị Ngọc Nhất	335026799	26/09/1990	Nữ	Kinh	Phụ trách Tổng hợp lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy		78.5		78.5	
2	DD.01.005	Đỗ Thúy Vi	334897939	02/11/1997	Nữ	Kinh	Phụ trách Tổng hợp lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy		93		93	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.01.009	Võ Yến Thanh	084092001354	19/05/1992	Nam	Kinh	Phụ trách công tác nghiên cứu tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Huyện ủy Châu Thành		50		50	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.01.011	Kiên Thị Hồng Tiến	084188011995	15/05/1988	Nữ	Khmer	Phụ trách công tác nghiên cứu tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Huyện ủy Châu Thành	Người dân tộc thiểu số	32	5		
3	DD.01.015	Trần Văn Cường	084086010790	02/09/1986	Nam	Kinh	Phụ trách công tác nghiên cứu tổng hợp, Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Huyện ủy Châu Thành	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	33	2.5		

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.02.018	Diệp Thị Oanh	334293402	01/01/1985	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác nghiên cứu, tổng hợp, Phòng Tham mưu cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy		87		87	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.02.021	Ngô Khương Anh Duy	084084001697	01/01/1984	Nam	Kinh	Phụ trách công tác nghiên cứu, tổng hợp, Phòng Tham mưu cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy		65.5		65.5	

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.02.030	Hồ Kim Yến	086192000463	16/11/1992	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tiếp nhận đơn thư, khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật, Phòng Giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy		33			
2	DD.02.031	Lâm Thị Mộng Thúy	084190000858	10/04/1990	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tiếp nhận đơn thư, khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật, Phòng Giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy		61		61	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.02.040	Ngô Thị Thanh Tâm	084192000372	09/08/1992	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác kiểm tra Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh		76		76	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.02.042	Cao Dương Phương Lan	334969869	15/02/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác kiểm tra Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh		42			
3	DD.02.043	Đỗ Trí Thức	084089005837	11/07/1989	Nam	Kinh	Phụ trách công tác kiểm tra Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh		65		65	

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.02.051	Đỗ Văn Thống	08409000469	02/06/1990	Nam	Kinh	Phụ trách công tác kiểm tra Đảng, Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra, Huyện ủy Càng Long		69.5		69.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.03.060	Phan Trường Thọ	084084002535	20/12/1984	Nam	Kinh	Phụ trách công tác cán bộ, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Thị ủy Duyên Hải		41			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.04.065	Mã Thị Nhi	334787818	11/02/1996	Nữ	Kinh	Văn thư - Lưu trữ , Ban Tuyên giáo, Huyện ủy Duyên Hải		57		57	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.04.070	Lý Ngân Vang	334451515	01/01/1987	Nam	Khmer	Văn thư - Lưu trữ , Ban Tuyên giáo, Huyện ủy Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	14	5		
3	DD.04.072	Thạch Sô Thai	3348332937	15/02/1996	Nam	Khmer	Văn thư - Lưu trữ , Ban Tuyên giáo, Huyện ủy Duyên Hải	Người dân tộc thiểu số	11	5		

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.05.077	Trần Thị Bích Liễu	334952913	28/02/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Văn thư - Công nghệ thông tin, Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy		9			
2	DD.05.078	Lê Quang Vinh	84094000531	06/04/1994	Nam	Kinh	Phụ trách công tác Văn thư - Công nghệ thông tin, Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy		30			
3	DD.05.079	Nguyễn Thị Như Ý	084197001528	01/01/1997	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Văn thư - Công nghệ thông tin, Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy		57		57	
4	DD.05.082	Trương Thị Kim Ngân	084195001007	15/06/1995	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Văn thư - Công nghệ thông tin, Phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy		67		67	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.07.091	La Thị Mai Trúc	334853432	23/07/1996	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Mặt trận cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thị ủy Duyên Hải		90		90	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.07.093	Trần Thị Cẩm Tú	084188000658	10/02/1988	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Mặt trận cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thị ủy Duyên Hải		38.5			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.08.095	Trần Minh Thiện	334412828	02/06/1988	Nam	Kinh	Phụ trách công tác bảo hộ lao động, Ban Chính sách - Pháp luật, Liên đoàn Lao động tỉnh		68.5		68.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.09.099	Lâm Thị Quang Tạo	334785608	03/12/1993	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Hội và phong trào nông dân, Hội Nông dân, Thị ủy Duyên Hải		20			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.09.105	Thạch Thuận	334196915	1985	Nam	Khmer	Phụ trách công tác Hội và phong trào nông dân, Hội Nông dân, Huyện ủy Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	17	5		
2	DD.09.107	Nguyễn Viết Thạo	334236382	01/01/1986	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Hội và phong trào nông dân, Hội Nông dân, Huyện ủy Cầu Kè		29			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.10.110	Võ Thị Thúy Mỹ	334624206	1992	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Hội, Hội Liên hiệp phụ nữ, Huyện ủy Duyên Hải		87.5		87.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.10.114	Huỳnh Yến Khoa	084195000342	22/05/1995	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Hội, Hội Liên hiệp phụ nữ, Huyện ủy Duyên Hải		52		52	
3	DD.10.115	Nguyễn Thị Tú Anh	084188005420	11/12/1988	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Hội, Hội Liên hiệp phụ nữ, Huyện ủy Duyên Hải		67		67	

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.120	Nguyễn Huy Tùng	084099000563	05/06/1999	Nam	Kinh	Phụ trách công tác sinh viên, Ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn		35.5			
2	DD.11.127	Lê Thị Thảo My	334944244	07/07/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác sinh viên , Ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn		83		83	*Dự kiến xét trúng tuyển*
3	DD.11.129	Nguyễn Thị Thúy Quyên	086199000228	17/06/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác sinh viên , Ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn		40.5			
4	DD.11.130	Ngô Thúy Vy	086199009046	09/08/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác sinh viên , Ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn		74		74	

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức
(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.131	Vỏ Lê Hồng Quỳnh	334960353	20/12/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		87		87	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.11.135	Phan Thanh Trúc	086199000310	19/10/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		29			
3	DD.11.136	Võ Thị Mỹ Quê	334974666	11/02/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		84		84	
4	DD.11.138	Lê Ngọc Ngân Linh	084197001242	21/09/1997	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		67.5		67.5	
5	DD.11.141	Kim Thị Ngọc Trang	084198000092	07/04/1998	Nữ	Khmer	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn	Người dân tộc thiểu số	66	5	71	
6	DD.11.142	Từ Văn Phúc	084098009402	12/11/1998	Nam	Khmer	Phụ trách công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn	Người dân tộc thiểu số	38	5		

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.144	Phạm Thanh Tâm	084198000224	24/05/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách thiết kế băng rôn, maket; phụ trách các trang mạng xã hội, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		69		69	
2	DD.11.146	Lý Ngọc Tú	334868555	29/08/1997	Nữ	Kinh	Phụ trách thiết kế băng rôn, maket; phụ trách các trang mạng xã hội, Ban Tuyên giáo, Tỉnh đoàn		87		87	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.148	Bùi Thị Mỹ Hoa	334950640	12/12/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác thanh niên công nhân, viên chức và đô thị, Ban Phong trào, Tỉnh đoàn		50		50	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.11.151	Nguyễn Ngọc Quế Thư	084197000852	28/07/1997	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác thanh niên công nhân, viên chức và đô thị, Ban Phong trào, Tỉnh đoàn		43.5			

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.156	Mai Huỳnh Phương Trang	084198001281	30/04/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác thanh niên nông thôn , Ban Phong trào, Tỉnh đoàn		70		70	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.164	Phạm Thị Khương Nhi	331846032	15/10/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Đoàn thanh niên, Huyện đoàn, Huyện ủy Càng Long		78.5		78.5	
2	DD.11.165	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	334950763	10/11/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Đoàn thanh niên, Huyện đoàn, Huyện ủy Càng Long		81		81	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.168	Sơn Hoàng Như	334840947	01/01/1997	Nam	Khmer	Phụ trách công tác Đoàn thanh niên, Huyện đoàn, Huyện ủy Cầu Kè	Người dân tộc thiểu số	30.5	5		

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.170	Kim Thị Đi Na	084199000605	17/01/1999	Nữ	Khmer	Phụ trách công tác Đoàn, Hội đồng đội, Huyện đoàn, Huyện ủy Trà Cú	Người dân tộc thiểu số	72.5	5	77.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.172	Thạch Thị Anh Thư	334892102	11/05/1997	Nữ	Khmer	Phụ trách công tác Đoàn và công tác tổ chức, Huyện đoàn, Huyện ủy Châu Thành	Người dân tộc thiểu số	85.5	5	90.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*
2	DD.11.173	Quách Thị Ngọc Chi	334951509	05/05/1998	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Đoàn và công tác tổ chức, Huyện đoàn, Huyện ủy Châu Thành		82.5		82.5	
3	DD.11.174	Sơn Thị Kim Hương	334892295	05/05/1998	Nữ	Khmer	Phụ trách công tác Đoàn và công tác tổ chức, Huyện đoàn, Huyện ủy Châu Thành	Người dân tộc thiểu số	82.5	5	87.5	
4	DD.11.175	Kiên Sua Sa Đây	084099001160	24/07/1999	Nam	Khmer	Phụ trách công tác Đoàn và công tác tổ chức, Huyện đoàn, Huyện ủy Châu Thành	Người dân tộc thiểu số	20.5	5		

Phụ lục I
DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH TRÀ VINH NĂM 2021, KHỐI CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ
Theo vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý công chức

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDCC ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Số CMND hoặc thẻ căn cước công dân	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi viết vòng 2 (môn Nghiệp vụ chuyên ngành)	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển *(Điểm thi >=50 + Điểm UT)*	Ghi chú
1	DD.11.179	Nguyễn Thị Kim Duyên	331865345	21/02/1999	Nữ	Kinh	Phụ trách công tác Văn thư - Lưu trữ, Huyện đoàn, Huyện ủy Càng Long		62.5		62.5	*Dự kiến xét trúng tuyển*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤM PHÚC KHẢO
BÀI THI VÒNG 2 (MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH)
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2021 CỦA TỈNH TRÀ VINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2021 của tỉnh Trà Vinh

Họ và tên: ....., sinh ngày: ...../...../.....

Số CMND hoặc thẻ CCCD: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

.....

Số điện thoại di động: .....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin): .....

.....

Số báo danh ....., đăng ký dự thi tuyển công chức vào vị trí việc làm .....

tại cơ quan: .....

Kính đề nghị Hội đồng xem xét chấm phúc khảo bài thi vòng 2 (bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành) với kết quả đã được chấm là ..... điểm.

Xin trân trọng cảm ơn!

……, ngày ..... tháng ..... năm 2022

Kính đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)